

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Bu lông 6X22 96001-060-2200
HONDA AIR BLADE, DREAM,
FUTURE, LEAD, SH, SH MODE,
SPACY, VISION, WAVE

Mã sản phẩm 960010602200 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CB150R, CBR150R, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, GOLDWING, LEAD 110, MSX 125, SH 125/150, SH 350, SH MODE, SUPER CUB C125, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã 960010602200 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CB150R, CBR150R, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, GOLDWING, LEAD 110, MSX 125, SH 125/150, SH 350, SH MODE, SUPER CUB C125, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x22-96001-060-2200-honda-air-blade-dream-future-lead-sh-sh-mode-spacy-vision-wave--960010602200> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bu lông 6X22 96001-060-2200 HONDA AIR
BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH
MODE, SPACY, VISION, WAVE



SKU	960010602200
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CB150R, CBR150R, DREAM 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, GOLDWING, LEAD 110, MSX 125, SH 125/150, SH 350, SH MODE, SUPER CUB C125, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB150R: 2022 CBR150R: 2021 DREAM 110 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 FUTURE NEO: 2005,2006 GOLDWING: 2023 LEAD 110: 2009,2010,2011,2012,2013 MSX 125 SH 125/150: 2005,2006,2007,2008,2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 SH 350: 2021,2023 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018 SUPER CUB C125: 2018,2019 SUPER DREAM: 2001,2002,2003,2004,2005,2006,2007 VISION 110: 2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE 100: 2013 WAVE ALPHA: 2001,2002,2003,2004,2005 WAVE ALPHA 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE RSX 110: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019 WINNER R: 2025,2026 WINNER X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
ĐVT	Cái
Giá lẻ	10.854đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	3,618đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	3,816đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	4,013đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	4,276đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	10,854đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 960010602200 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT (CYLINDER HEAD) HONDA FUTURE NEO KTMJ** — HONDA · FUTURE · 2005,2006 · CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ · chi tiết số 27
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-dau-quy-lat-cylinder-head-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002632>
2. **BỘ PHỤ TÙNG E - 10 CATALOGUE MÁY PHÁT ĐIỆN HONDA FUTURE NEO KTMJ** — HONDA · FUTURE · 2005,2006 · CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-10-catalogue-may-phat-dien-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002641>
3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE BỘ PHÁT ĐIỆN - CUỘN ĐIỆN HONDA SUPER DREAM 100** — HONDA · SUPER DREAM · 2001,2002,2003,2004,2005,2006,2007 · CATALOGUE SUPER DREAM (C100 M1-M4-M6) · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-bo-phat-dien-cuon-dien-honda-super-dream-100--EPCDOV0000929>
4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE MÁY PHÁT - VÔ LĂNG ĐIỆN HONDA MSX 125** — HONDA · MSX · CATALOGUE MSX 125 · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-may-phat-vo-lang-dien-honda-msx-125--EPCDOV0000906>
5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE MÁY PHÁT / VÔ LĂNG ĐIỆN HONDA FUTURE 125 K73** — HONDA · FUTURE · 2020 · CATALOGUE FUTURE 125 K73 (2020) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-may-phat-vo-lang-dien-honda-future-125-k73--EPCDOV0002785>
6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE MÁY PHÁT ĐIỆN - MÂM LỬA HONDA MSX 125 SF** — HONDA · MSX · CATALOGUE MSX 125 SF · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-may-phat-dien-mam-lua-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001403>
7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE MÁY PHÁT ĐIỆN / MÂM LỬA HONDA FUTURE 125 (2015+)** — HONDA · FUTURE · 2015 · CATALOGUE FUTURE 125 (2015+) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-may-phat-dien-mam-lua-honda-future-125-2015--EPCDOV0003358>
8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE MÁY PHÁT ĐIỆN HONDA SUPER CUB C125** — HONDA · SUPER CUB C125 · 2018,2019 · CATALOGUE SUPER CUB C125 · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-may-phat-dien-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001778>
9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE MÁY PHÁT ĐIỆN HONDA WAVE 100 KWYP (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013) · chi tiết số 8
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-may-phat-dien-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003803>
10. **BỘ PHỤ TÙNG E - 11 CATALOGUE MÁY PHÁT ĐIỆN HONDA WAVE 110 K03V (2014)** — HONDA · WAVE · 2014 · CATALOGUE WAVE 110 K03V (2014) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-11-catalogue-may-phat-dien-honda-wave-110-k03v-2014--EPCDOV0004481>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Bài viết kiến thức liên quan

Phụ tùng 960010602200 được đề cập trong 4 bài viết kiến thức:

- **Phanh Đĩa Trước CBS và Hệ Thống Truyền Động Wave Blade 2014 - Từ Tang Trống Lên Đĩa: Cơ Chế Caliper, Dầu Phanh và Hiệu Quả Hãm** — 18/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/phanh-dia-truoc-cbs-va-he-thong-truyen-dong-wave-blade-2014-tu-tang-tron-g-len-di>
- **Hệ Thống Phanh CBS Wave Blade 2015 - Phân Tích Cơ Chế Equalizer, Điều Chỉnh Cáp Phanh Và Tuổi Thọ Má Phanh** — 18/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/he-thong-phanh-cbs-wave-blade-2015-phan-tich-co-che-equalizer-dieu-chinh-cap-pha>
- **Nâng Cấp Hệ Thống Phanh Và Treo Wave Blade 2017 - Phụộc Trước Ống Lớn Hơn, Giảm Xóc Sau Mới Và Thiết Kế Khung Gia Cố** — 18/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/nang-cap-he-thong-phanh-va-treo-wave-blade-2017-phuoc-truoc-ong-lon-ho-n-giam-xoc>
- **Khung Thể Thao, Pháo Treo Và Hệ Thống Phanh Honda Wave RSX 2012 - Cơ Chế Khung Mạnh Hơn Wave S** — 18/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/khung-the-thao-phao-treo-va-he-thong-phanh-honda-wave-rsx-2012-co-che-khung-manh>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 960010602200. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 960010602200*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bu lông 6X22 96001-060-2200 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE (960010602200) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x22-96001-060-2200-honda-air-blade-dream-future-lead-sh-sh-mode-spacy-vision-wave--960010602200>

MLA (9th ed.):

"Bu lông 6X22 96001-060-2200 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE (960010602200) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x22-96001-060-2200-honda-air-blade-dream-future-lead-sh-sh-mode-spacy-vision-wave--960010602200>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bu lông 6X22 96001-060-2200 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE (960010602200) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x22-96001-060-2200-honda-air-blade-dream-future-lead-sh-sh-mode-spacy-vision-wave--960010602200>.

Tài liệu này

Bu lông 6X22 96001-060-2200 HONDA AIR
BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE,
SPACY, VISION, WAVE (960010602200) — Thông
số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.